

## TERMS OF REFERENCE – SERVICE PROVIDER

### ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU – NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

(điền thông tin bên dưới bằng tiếng Anh hoặc song ngữ Anh-Việt)

Project: Swiss Tourism for Sustainable Development in Vietnam (ST4SD)

Dự án: *Du lịch Thụy Sĩ vì sự Phát triển Bền vững tại Việt Nam*

Code | Mã: TOR.C3 - C301.02.2

Product/ Service name | Tên sản phẩm/ dịch vụ: *Safety equipment for tours to Bo Mi cave*

Cung cấp thiết bị an toàn tour tham quan hang Bó Mi

Contract term | Thời hạn hợp đồng: From | Từ 04/06/2026 to | đến 15/07/2026

Application deadline | Hạn nộp đơn: Before | Trước 30/05/2026

## 1. PROJECT INTRODUCTION | GIỚI THIỆU DỰ ÁN

The Swiss Tourism for Sustainable Development in Vietnam (ST4SD), financed by the Swiss State Secretariat for Economic Affairs (SECO), aims at making Viet Nam's tourism sector more sustainable and inclusive. As part of the economic development cooperation of Switzerland for Viet Nam, it is implemented by the consortium of Helvetas Vietnam, a Swiss international NGO, and the CRED Tourism & Agriculture Solution Consulting Company Limited, a Vietnamese NGO. The Ministry of Culture, Sports and Tourism appointed the Viet Nam National Authority of Tourism (VNAT) as the project owner. | *Dự án Du lịch Thụy Sĩ vì sự Phát triển Bền vững tại Việt Nam (ST4SD), tài trợ bởi Tổng cục Kinh tế Liên Bang Thụy Sĩ (SECO), nhằm mục đích thúc đẩy sự phát triển bền vững và bao trùm của ngành du lịch Việt Nam. Là một phần trong hợp tác phát triển kinh tế giữa Thụy Sĩ và Việt Nam, dự án được thực hiện bởi Helvetas Vietnam, một tổ chức phi chính phủ quốc tế của Thụy Sĩ và Trung tâm Phát triển Kinh tế Nông thôn (CRED), một tổ chức phi chính phủ của Việt Nam. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ định Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam là chủ dự án.*

[Brief introduction of grantee, operation, activities] | *[Giới thiệu ngắn gọn về bên được tài trợ, cách thức vận hành, hoạt động].*

The grantee is an individual recipient under the ST4SD project, developing the 'Development of active tourism products through cycling tours and cave sightseeing in Khun village' model – an idea of a community tourism model that combines cycling activities to explore the village with natural cave visits. The model utilizes pristine landscapes, diverse terrain and local cultural identity to create environmentally friendly and exploratory tourism experiences, while contributing to creating sustainable livelihoods for the community through tourism services. Visitors can cycle on their own through villages, fields and forests, or join a guided tour that combines exploring Bo Mi

Cave - a famous local site with full safety equipment. The product is aimed at guests who love nature, like light exercise and want to have an authentic experience at the destination. | *Bên nhận tài trợ là một cá nhân thuộc Dự án ST4SD, đang phát triển mô hình “Phát triển sản phẩm du lịch trải nghiệm chủ động thông qua tour đạp xe và tham quan hang động tại thôn Khun” – một ý tưởng về mô hình du lịch cộng đồng kết hợp hoạt động đạp xe khám phá bản làng với tham quan các hang động tự nhiên. Mô hình tận dụng lợi thế cảnh quan nguyên sơ, địa hình đa dạng và bản sắc văn hóa địa phương nhằm tạo ra các trải nghiệm du lịch thân thiện với môi trường, giàu tính khám phá, đồng thời góp phần tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng thông qua các dịch vụ du lịch. Du khách có thể tự đạp xe qua các tuyến đường trong làng, qua cánh đồng và rừng, hoặc tham gia tour có hướng dẫn viên kết hợp khám phá Hang Bó Mỳ – một điểm đến nổi tiếng tại địa phương, với đầy đủ trang thiết bị an toàn. Sản phẩm hướng tới nhóm khách yêu thiên nhiên, ưa vận động nhẹ và mong muốn có những trải nghiệm chân thực tại điểm đến.*

[Brief introduction of your activity/ model background] | [Giới thiệu ngắn gọn về bối cảnh hoạt động/ mô hình]

Bó Mì Cave is a natural asset with strong potential to be developed into a soft adventure tourism product. However, it currently lacks adequate equipment to ensure the safety of both visitors and guides.

**Rationale:**

The provision of basic equipment is necessary to:

- Ensure the safety of visitors and guides
- Standardize the operation of cave exploration tours
- Enhance professionalism and readiness to receive international visitors

*Hang Bó Mì là tài nguyên tự nhiên có tiềm năng phát triển thành sản phẩm du lịch khám phá nhẹ (soft adventure). Tuy nhiên hiện chưa có đầy đủ trang thiết bị đảm bảo an toàn cho khách du lịch và hướng dẫn viên.*

**Lý do cần thiết:**

*Việc trang bị các thiết bị cơ bản là cần thiết để:*

- *Đảm bảo an toàn cho du khách và hướng dẫn viên*
- *Chuẩn hóa vận hành tour khám phá hang*
- *Tăng tính chuyên nghiệp và khả năng đón khách quốc tế*

**Beneficiary | Người thụ hưởng:**

- Người dân bản Khun (hướng dẫn viên, hộ làm du lịch)
- Du khách tham gia trải nghiệm

Funded by | Tài trợ bởi: ST4SD

## 2. REQUIRED TECHNICAL SPECIFICATIONS | THÔNG SỐ KỸ THUẬT YÊU CẦU

Equipment/ service name | Tên thiết bị:

### 1. Personal Protective Equipment/ Thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE)

- **20 Climbing helmets| 20 Mũ bảo hộ leo núi (Helmet)**
  - Impact-resistant, with secure chin straps| Chống va đập, có dây đeo chắc chắn
  - Compliant with CE/UIAA standards| Tiêu chuẩn CE/UIAA
  - Adjustable size| Size điều chỉnh linh hoạt
- **25 Headlamps| 25 Đèn đội đầu (Headlamp)**
  - Minimum brightness of 200–300 lumens| Độ sáng tối thiểu 200–300 lumens
  - Battery life  $\geq$  4–6 hours| Thời gian sử dụng  $\geq$  4–6 giờ
  - Rechargeable or replaceable batteries| Có pin sạc hoặc pin thay thế
- **50 Protective gloves| 50 Găng tay bảo hộ**
  - Anti-slip, abrasion-resistant| Chống trượt, chống trầy xước
  - Suitable for humid environments| Phù hợp môi trường ẩm

### 2. Equipment for cave mobility support| Thiết bị hỗ trợ di chuyển trong hang

- **02–03 Static ropes| 02–03 Cuộn dây thừng an toàn (Static rope)**
  - Diameter  $\geq$  10 mm| Đường kính  $\geq$  10mm
  - High strength, suitable for cave terrain| Chịu lực cao, phù hợp địa hình hang
- **25 Carabiners| 25 Móc khóa**
  - Aluminum alloy or steel| Hợp kim nhôm hoặc thép
  - Equipped with a locking system| Khóa an toàn (locking system)
- **15 Safety harnesses (basic)| 15 Dây đai an toàn (Harness – cơ bản)**
  - For use in challenging sections (if any)| Dùng cho đoạn địa hình khó (nếu có)
  - Adjustable size| Có thể điều chỉnh size

### 3. Additional lighting equipment| Thiết bị chiếu sáng bổ sung

- 10 Backup handheld flashlights| 10 Đèn pin cầm tay dự phòng
- **5 Fixed lighting units** (if needed for installation at hazardous points)| 5 Đèn chiếu sáng cố định (nếu cần lắp tại điểm nguy hiểm)

### 4. First aid & safety equipment| Thiết bị sơ cứu & an toàn

- **5 First aid kit| 5 Túi sơ cứu**
  - Bandages, antiseptics, and fixation wraps| Băng gạc, thuốc sát trùng, băng cố định
  - Basic tools for treating minor injuries| Dụng cụ xử lý vết thương nhẹ
- **15 Rescue whistles| 15 Còi cứu hộ**
- **10 Walkie-talkie| 10 Bộ đàm liên lạc**
  - Range  $\geq$  1–3 km| Phạm vi  $\geq$  1–3km
  - For use by lead and support guides| Dùng cho guide lead & support

### 5. Tour operation equipment| Thiết bị phục vụ vận hành tour

- 10 Guide vests (identification uniforms)| 10 Áo nhận diện hướng dẫn viên (Guide vest)
- 10 Dry bags for equipment| 10 Túi chống nước (dry bag) cho thiết bị
- 3 Safety warning signs at cave entrances| 3 Biển cảnh báo an toàn tại điểm vào hang

### Technical requirements | Yêu cầu kỹ thuật chung:

- Equipment must be 100% new with clear origin| *Thiết bị mới 100%, có nguồn gốc rõ ràng*
- Compliant with basic safety standards for outdoor activities| *Đáp ứng tiêu chuẩn an toàn cơ bản cho hoạt động ngoài trời*
- Suitable for humid conditions and cave terrain| *Phù hợp điều kiện ẩm ướt, địa hình hang động*
- Easy for local communities to use| *Dễ sử dụng cho cộng đồng địa phương*

### 3. ORDER AND TIME OF USE | ĐẶT HÀNG VÀ THỜI GIAN SỬ DỤNG

**Installation / Delivery time:** Within 15–30 days after contract signing| *trong vòng 15–30 ngày sau khi ký hợp đồng*

**Expected before:** 20/06/2026

### 4. BIDDING REQUIREMENTS | YÊU CẦU ĐẦU THẦU

The submitted documents must be **password-protected**. You will be asked for the password after submitting the application. Proposals should be sent to [procurement@st4sd.vn](mailto:procurement@st4sd.vn) and [assist3@st4sd.vn](mailto:assist3@st4sd.vn) before above-mentioned deadlines.

*Các tài liệu nằm trong đề xuất cần có mật mã bảo vệ. Chúng tôi sẽ liên hệ với bạn để hỏi mật mã. Đề xuất đến địa chỉ email [assist3@st4sd.vn](mailto:assist3@st4sd.vn) và [procurement@st4sd.vn](mailto:procurement@st4sd.vn) trước thời hạn nêu trên.*

The email subject line should begin with | *Tiêu đề email cần ghi: [TOR C301.02.2] Equipment for Bo Mi Cave Tourism Safety | Cung cấp thiết bị an toàn và hỗ trợ hoạt động tham quan hang Bó Mì*

We will contact the agency that meets the above requirements.

*Chúng tôi sẽ liên hệ đơn vị đáp ứng các yêu cầu trên.*

**Proposed by| Người đề xuất**

Nguyen Ngoc Quyet - Grantee representative| *Đại diện bên nhận tài trợ*

**Checked by | Người kiểm tra**

Nguyen Ngoc Bich – Component Manager | *Quản lý Hợp phần*

**Approved by | Người duyệt**

Olivier Messmer – Team Lead/ *Trưởng nhóm Dự án*